HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19/2013/NQ-HĐND	*Quảng Trị, ngày 11 tháng 12 năm 2013*

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xem xét các Báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 và thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2014

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh đảm bảo tăng trưởng hợp lý. Đảm bảo an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (theo GDP) trên 7%, trong đó: nông - lâm - ngư nghiệp trên 2%; công nghiệp xây dựng trên 8%; dịch vụ trên 9%;

- GDP bình quân đầu người trên 29 triệu đồng;

- Kim ngạch xuất khẩu 135 triệu USD;

- Kim ngạch nhập khẩu 160 triệu USD.;

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên 8.500 tỷ đồng;

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 1.616 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa 875,62 tỷ đồng (không kể khoản thu tiền sử dụng đất 154 tỷ đồng); thu xuất nhập khẩu 586 tỷ đồng;

- Tổng chi ngân sách địa phương: 5.015 tỷ đồng;

- Sản lượng lương thực có hạt 23,5 vạn tấn;

- Trồng mới rừng tập trung: 5.500 ha;

- Trồng mới cây công nghiệp dài ngày 1.000 ha (trong đó cà phê: 150 ha, cao su: 700 ha và hồ tiêu: 150 ha);

- Sản lượng thủy hải sản: 26.000 tấn;

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: 20.500 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Giữ vững chuẩn phổ cập trung học cơ sở tại 100% xã, phường, thị trấn; đẩy mạnh phổ cập bậc trung học và hoàn thành phổ cập mầm non 5 tuổi;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 41%; trong đó đào tạo nghề là 31%;

- Tạo việc làm mới cho trên 9.500 lao động;

- Mức giảm tỷ suất sinh trên 0,5‰;

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 2,5% - 3%;

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống dưới 15,5%.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 48,3%;

- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch 85%;

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 87,2%;

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2014

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp điều hành nền kinh tế xã hội của Chính phủ trong năm 2014; trọng tâm là ổn định kinh tế vĩ mô, ưu tiên tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tăng trưởng bền vững gắn với từng bước thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế.

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời và có hiệu quả các chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương, nhất là các quy định về lãi suất huy động, lãi suất cho vay. Ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao. Thực hiện hỗ trợ và cho vay mới đối với các hộ dân bị thiệt hại do bão số 10, 11 gây ra.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo lập và nuôi dưỡng nguồn thu. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là về thuế,

hải quan, đất đai, thành lập, giải thể doanh nghiệp, tạo thuận lợi và giảm chi phí cho sản xuất kinh doanh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về quản lý giá, thuế, phí đối với những mặt hàng thiết yếu do nhà nước quy định. Tổ chức rà soát, đối chiếu, xác minh chính xác các đơn vị đang hoạt động sản xuất kinh doanh để quản lý thuế; thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

Tổ chức rà soát tái cấu trúc doanh nghiệp để định hướng hỗ trợ hoạt động hiệu quả và thực hiện chính sách giảm, giãn thuế theo đúng đối tượng quy định của Chính phủ. Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nội tỉnh tháo gỡ khó khăn về thị trường tiêu thụ sản phẩm, tham gia các dự án đầu tư trên địa bàn. Tích cực chỉ đạo hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước tỉnh đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi cổ phần hóa theo lộ trình được Chính phủ phê duyệt trong giai đoạn 2011 - 2015.

Đẩy mạnh quá trình giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản để người dân ổn định yên tâm đầu tư vào sản xuất. Tổ chức rà soát đánh giá các công trình hồ đập thủy lợi xuống cấp để ưu tiên khắc phục sữa chửa, chủ động phục vụ tưới, tiêu và ứng phó với các sự cố sạt lỡ do thiên tai. Rà soát quy hoạch trồng mới hợp lý và ứng dụng quy trình phát triển cao su vùng ảnh hưởng gió bão khu vực Duyên Hải miền Trung.

Tích cực triển khai bán hàng lưu động, đưa hàng Việt về nông thôn, địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa; đảm bảo hàng hóa lưu thông, bình ổn giá cả thị trường gắn với cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" góp phần kích cầu thị trường nội địa, giảm hàng tồn kho.

2. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển

Tổ chức thực hiện tốt chương trình hành động của tỉnh thực hiện đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo Quyết định 339/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Xác định và công bố danh mục các dự án hạ tầng khả thi, có khả năng thu hồi vốn cho giai đoạn 2013 - 2015 và các năm tiếp theo để thu hút, huy động tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng theo các hình thức đầu tư kết hợp công - tư thích hợp. Việc đầu tư xây dựng các cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản phải căn cứ vào quy hoạch và khả năng cân đối nguồn nguyên liệu để đầu tư có hiệu quả, tránh lãng phí.

Tập trung tháo gỡ các khó khăn về thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đầu tư, tạo môi trường thuận lợi về kết cấu hạ tầng và cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư FDI vào các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và du lịch có lợi thế.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình đầu tư với phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm. Xã hội hóa mạnh đầu tư trong các lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường. Xây dựng đề án thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh để lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư

theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới trình HĐND tỉnh quyết định.

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương liên quan nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ. Thực hiện nghiêm các quy định việc điều chuyển vốn kế hoạch thuộc thẩm quyền của tỉnh. Có chế tài xử lý đối với các chủ đầu tư chậm quyết toán công trình, dự án đã nghiệm thu đưa vào sử dụng; chậm thực hiện hoàn ứng vốn xây dựng cơ bản để chuyển nguồn năm sau.

Hoàn thành quy hoạch phát triển các ngành của tỉnh trong năm 2014. Nghiêm túc thực hiện quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã trong lúc đang thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện.

3. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển vùng, mở rộng quan hệ quốc tế.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, hợp tác đầu tư; phát triển thương mại và du lịch. Giữ vững quan hệ hữu nghị đặc biệt với các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào có chung đường biên giới; xây dựng và củng cố đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân hai bên biên giới sinh sống và phát triển kinh tế. Củng cố giữ vững thị trường xuất nhập khẩu hiện có và mở rộng sang các thị trường mới.

Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo sự thông thoáng cho hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, cửa khẩu chính La Lay và Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo, Cảng biển Cửa Việt phục vụ tốt cho hoạt động xuất nhập khẩu. Hoàn chỉnh hồ sơ và trình các Bộ, ngành liên quan để trình Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt nâng cấp cửa khẩu chính La Lay lên cửa khẩu Quốc tế.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học công nghệ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2007 - 2015 và Đề án đào tạo nghề cho người lao động giai đoạn 2008 - 2015 của HĐND tỉnh; Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm nhằm tăng cường công tác giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động. Chú trọng tuyển chọn, đào tạo, thu hút, sử dụng nhân tài và nhân lực chất lượng cao.

Đẩy mạnh chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp và các ngành, lĩnh vực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp khoa học - công nghệ. Phát triển dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám

định thúc đẩy thị trường khoa học công nghệ. Thực hiện cơ chế đặt hàng, cơ chế khoán, mua sản phẩm khoa học công nghệ. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ.

5. Đảm bảo an sinh xã hội gắn với giảm nghèo bền vững

Tích cực huy động và lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn để thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm và các mục tiêu an sinh xã hội khác. Thực hiện khuyến khích và ưu đãi các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp phát triển mạnh sản xuất kinh doanh tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở giai đoạn 2, Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động; chính sách di dân, tái định cư; Dự án hỗ trợ giảm nghèo bền vững đối với các xã, thôn, bản, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khuyến khích người dân vươn lên thoát nghèo.

Làm tốt công tác y tế dự phòng, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đặc biệt là hiệu quả chăm sóc, bảo vệ bà mẹ và trẻ em. Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, dược phẩm, vắc-xin. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma tuý. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội. Áp dụng đồng bộ các giải pháp để người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh tham gia chương trình cai nghiện bằng thuốc nghiện thay thế Methadole.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công, trợ cấp xã hội và hỗ trợ đối với người dân vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, dịch bệnh. Mở rộng diện tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các phong trào "Tương thân tương ái", "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các tổ chức từ thiện và cá nhân phát động, thực hiện.

6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện Luật Đất đai sửa đổi; quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản hiệu quả, tiết kiệm. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch khai thác tài nguyên khoáng sản; không giao đất sản xuất, đất trồng cây lâu năm nhân dân đang sử dụng có hiệu quả để khai thác khoáng sản. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, ứng dụng khoa học, công nghệ vào cải thiện môi trường, thu gom, xử lý, tái chế chất thải. Triển khai có hiệu quả các Chương trình về nước sạch và vệ sinh môi trường; quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước; bảo tồn đa dạng sinh học; xử lý dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm về hoạt động khai thác tài nguyên; vi phạm về môi trường. Tiếp tục rà soát, kiểm tra và thu hồi đất không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả của các tổ chức được nhà nước giao đất, cho thuê đất theo Quyết định của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh trong năm 2014, đặc biệt trên tuyến Quốc lộ 1A.

7. Nghiêm túc thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách. Công khai minh bạch dự toán ngân sách các cấp và các đơn vị thụ hưởng ngân sách; chi dự phòng ngân sách và ngân sách hỗ trợ cho các tổ chức đảm bảo theo quy định của pháp luật. Hạn chế chi bổ sung ngoài dự toán. Tổ chức rà soát lại các chính sách địa phương đã ban hành theo hướng giảm dần cơ chế bao cấp để có nguồn vốn ưu tiên chi đầu tư phát triển.

8. Kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước. Xây dựng nền hành chính công hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia và an ninh Tổ quốc.

9. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo động lực thúc đẩy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh.

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát và động viên nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2013.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc